

Bài
MỘT SỐ HIỂU BIẾT VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN,
AN NINH NHÂN DÂN

I. TƯ TƯỞNG CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
QUỐC PHÒNG, AN NINH TRONG THỜI KÌ MỚI

Đề hiểu được những tư tưởng chỉ đạo cơ bản của Đảng về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong thời kì mới, cần nắm được một số khái niệm về quốc phòng và an ninh.

1. Khái niệm cơ bản về quốc phòng, an ninh

a) Quốc phòng

Quốc phòng là công cuộc giữ nước của một quốc gia, gồm tổng thể các hoạt động đối nội và đối ngoại về quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, khoa học của Nhà nước và nhân dân để phòng thủ đất nước tạo nên sức mạnh toàn diện, cân đối, trong đó sức mạnh quân sự nòng cốt, nhằm giữ vững hoà bình, đẩy lùi, ngăn chặn các hoạt động gây chiến của kẻ thù và sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược dưới mọi hình thức, mọi quy mô.

b) Quốc phòng toàn dân

- Nền quốc phòng mang tính chất “vì dân, của dân”, phát triển theo phương hướng toàn dân, toàn diện, độc lập tự chủ, tự lực, tự cường và ngày càng hiện đại, kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng và an ninh, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của nhà nước, do nhân dân làm chủ, nhằm giữ vững hoà bình, ổn định của đất nước, sẵn sàng đánh bại mọi hành động xâm lược và bạo loạn lật đổ của các thế lực đế quốc, phản động, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- “Nền quốc phòng toàn dân là sức mạnh quốc phòng của đất nước được xây dựng trên nền tảng nhân lực, tinh thần mang tính chất toàn dân, toàn diện độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường.”

c) An ninh quốc gia

An ninh quốc gia là sự ổn định, phát triển bền vững của chế độ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sự bất khả xâm phạm độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

d) An ninh nhân dân

- Là sự nghiệp của toàn dân, do nhân dân tiến hành, lực lượng an ninh nhân dân làm nòng cốt dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước.

- Kết hợp phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng chuyên trách, nhằm đập tan mọi âm mưu và hành động xâm phạm an

ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, cùng với toàn dân bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.”

2. Những tư tưởng chỉ đạo của Đảng

Để thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân trong thời kì mới, cần nắm vững một số tư tưởng chỉ đạo cơ bản của Đảng được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X xác định như sau:

a) Kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

- Đây là quan điểm chỉ đạo, bao trùm, quan trọng nhất, quy định các mối quan hệ trong quá trình thực hiện xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; phản ánh quy luật tồn tại và phát triển của dân tộc: quá trình dựng nước phải đi đôi với giữ nước.

- Ngày nay, kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp, bảo đảm cho Tổ quốc Việt Nam phát triển ngày càng bền vững.

- Cần khắc phục những nhận thức và hành động: Coi nhẹ một trong hai nhiệm vụ, hoặc tách rời, đối lập hai nhiệm vụ đó trong thực hiện chiến lược xây dựng-xã hội và củng cố quốc phòng, an ninh.

b) Kết hợp quốc phòng và an ninh với kinh tế.

- Nhằm tạo ra sức mạnh để củng cố quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế, quá trình kết hợp phải đảm bảo thực hiện có hiệu quả cả kế hoạch đầu tư cho quốc phòng, an ninh và đầu tư cho kinh tế.

- Quá trình kết hợp phải từ trong chiến lược quy hoạch đầu tư phát triển toàn quốc cũng như đối với từng ngành, địa phương và từng doanh nghiệp.

c) Gắn nhiệm vụ quốc phòng với nhiệm vụ an ninh; phối hợp chặt chẽ hoạt động quốc phòng, an ninh với hoạt động đối ngoại.

- Gắn nhiệm vụ quốc phòng với nhiệm vụ an ninh được cụ thể hóa trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong thời kì mới là: Bảo vệ vững chắc độc lập, an ninh, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, bảo vệ nhân dân, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa; ngăn ngừa và làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động gây mất ổn định chính trị-xã hội, xâm phạm độc lập, chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, gây tổn hại cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước; ngăn chặn và trừng trị có hiệu quả mọi loại tội phạm.

- Hoạt động quốc phòng và hoạt động an ninh có đối tượng đấu tranh (tác chiến) cụ thể, bằng phương pháp và phương tiện đặc thù với tổ chức lực lượng riêng. Nhưng cần phải liên kết các hoạt động đó trong thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ chiến lược bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

- Cần khắc phục quan niệm cho rằng: Ngày nay, nhiệm vụ quốc phòng chỉ nhằm đánh giặc ngoại xâm, nhiệm vụ của an ninh chỉ để giữ gìn an ninh trật tự bên trong của đất nước. Đây là quan niệm không đầy đủ và không phù hợp với thực tiễn tình hình mới của đất nước, vì độc lập dân tộc phải gắn chặt chẽ với xây dựng chủ nghĩa xã hội trong mục tiêu cách mạng của Đảng ta và được biểu hiện trong việc kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

- Để phát huy sức mạnh tổng hợp xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân còn đòi hỏi phối hợp chặt chẽ hoạt động quốc phòng và hoạt động an ninh và hoạt động đối ngoại.

- Mục đích hoạt động đối ngoại của Nhà nước ta nhằm tranh thủ sự ủng hộ rộng rãi của quốc tế để không ngừng tranh thủ mọi nguồn lực từ bên ngoài, tăng cường nội lực trong công cuộc xây dựng phát triển đất nước và củng cố sức mạnh quốc phòng, an ninh. Tuy nhiên, những thành tựu của đối ngoại không tách khỏi sự phát triển mọi mặt của đất nước, bao gồm trong đó là sự vững chắc của nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân.

d) Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia là nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên của Đảng, Nhà nước và của toàn dân.

- Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia là nhiệm vụ chung của toàn Đảng, của Nhà nước và của toàn dân, trong đó lực lượng vũ trang nhân dân là lực lượng nòng cốt. Vì vậy, Đảng và Nhà nước ta luôn có chính sách kế hoạch cụ thể để động viên nhân dân tham gia tự giác, tích cực vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, xây dựng tiềm lực và thế trận của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh.

- Công tác quốc phòng, an ninh phải được quán triệt trong tư tưởng tiến công, tích cực, chủ động không chỉ sẵn sàng trong đối phó với các tình huống chiến tranh mà cả trong việc làm thất bại chiến lược “Diễn biến hòa bình” và mọi âm mưu, thủ đoạn, phá hoại của các thế lực thù địch.

e) Hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ Tổ quốc, thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng nền QPTD, ANND; tăng cường quản lý Nhà nước về quốc phòng, an ninh.

- Sự lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực quốc phòng, an ninh phải được thể chế hóa bằng những văn bản mang tính pháp lý thể hiện vai trò, hiệu lực quản lý của Nhà nước đối với quốc phòng, an ninh.

- Nội dung quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh cần tập trung vào một số vấn đề chủ yếu sau:

+ Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới. Thể chế hóa các chủ trương, chính sách về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. Có cơ chế kết hợp quốc phòng với an ninh.

+ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an làm tốt chắc năng quản lí nhà nước về quốc phòng, an ninh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Các bộ, ngành, các địa phương chấp hành tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của ngành, địa phương mình, của cấp mình, kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng, phát triển kinh tế-xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh.

+ Tổ chức, củng cố, nâng cao chất lượng các cơ quan và cán bộ các cấp, các ngành. Mở rộng, nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng-an ninh cho toàn dân.

f) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội, công an; đối với sự nghiệp củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh.

- Nguyên tắc Đảng lãnh đạo Quân đội nhân dân, Công an nhân dân tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt. Thường xuyên tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội, công an là yêu cầu hàng đầu để xây dựng quân đội, công an chính quy, hiện đại.

- Sự lãnh đạo của Đảng đối với quốc phòng, an ninh biểu hiện ở việc không ngừng hoàn thiện đường lối chiến lược quốc phòng, an ninh quốc gia; lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng; lãnh đạo quá trình thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Thường xuyên chăm lo công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong thời kì mới.

+ Nâng cao cảnh giác làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch nhằm “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang nhân dân mà thực chất muốn xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với các lực lượng vũ trang.

+ Để luôn nắm chắc các lực lượng vũ trang, Đảng phải không ngừng đổi mới, hoàn thiện phương thức, cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang; nâng cao lòng tin của các lực lượng vũ trang vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp đổi mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

II. NHIỆM VỤ, NỘI DUNG, BIỆN PHÁP XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN TRONG THỜI KÌ MỚI.

1. Đặc điểm

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân cần lưu ý một số đặc điểm chủ yếu sau:

a) Nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là nền quốc phòng, an ninh “của dân, do dân, vì dân”

Đặc điểm này thể hiện truyền thống, kinh nghiệm của dân tộc trong lịch sử dựng nước và giữ nước; phản ánh bản chất nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân của nước ta dựa trên sức mạnh tổng hợp của toàn dân, cho phép chúng ta huy động cao nhất sức người, sức của vào công cuộc xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân

dân; thể hiện sự nhất quán trong đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực quốc phòng, an ninh phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng và khả năng của nhân dân.

b) Nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân nhằm mục đích duy nhất là tự vệ chính đáng.

Đặc điểm này nói lên tính chủ động trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; là cơ sở để bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, chế độ xã hội chủ nghĩa, cuộc sống của nhân dân; làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch bên trong và bên ngoài.

c) Sức mạnh nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là cơ sở để triển khai một chiến lược tổng hợp bảo vệ Tổ quốc.

- Các thế lực thù địch hình thành sự liên kết rất chặt chẽ với nhau, dùng nhiều âm mưu, thủ đoạn để chống phá cách mạng nước ta: đầu tiên chúng chống phá ta về chính trị – tư tưởng, phá hoại kinh tế, văn hoá, dùng lực lượng quân sự răng đe và sẵn sàng tấn công khi có cơ hội. Do đó, chiến lược quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân phải kết hợp chống “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ, với nhiệm vụ sẵn sàng đối phó với các tình huống khác xảy ra.

- Để phát huy sức mạnh quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân phải dựa trên cơ sở sức mạnh tổng hợp của các yếu tố cả ở trong nước và ngoài nước, của dân tộc và của thời đại. Trong đó, những yếu tố trong nước vẫn giữ vai trò chủ đạo.

d) Nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân được xây dựng toàn diện và từng bước hiện đại.

- Đặc điểm toàn diện trên các mặt chính trị, quân sự, an ninh, kinh tế, văn hóa, khoa học...; kết hợp giữa quốc phòng, an ninh với các mặt hoạt động xây dựng đất nước với hoạt động đối ngoại.

+ Đặc điểm hiện đại được biểu hiện ở sự kết hợp giữa xây dựng con người có giác ngộ chính trị, có tri thức với vũ khí, trang bị kỹ thuật hiện đại; phát triển công nghiệp quốc phòng, từng bước trang bị hiện đại cho các lực lượng vũ trang; kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường quốc phòng, an ninh.

e) Nền quốc phòng toàn dân gắn chặt với nền an ninh nhân dân.

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân đều nhằm mục đích tự vệ chính đáng, tạo sức mạnh tổng hợp chống thù trong, giặc ngoài, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam và chế độ xã hội chủ nghĩa; đều có chung một tính chất là của dân, do dân, vì dân. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân chỉ khác nhau về phương thức tổ chức lực lượng, hoạt động và mục tiêu cụ thể được phân công. Yêu cầu quá trình xây dựng phải đồng bộ, thống nhất từ trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch xây dựng,

hoạt động trên phạm vi cả nước cũng như từng vùng, miền, địa phương, ở các ngành, các cấp...

2. Mục đích

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân trong sự gắn kết chặt chẽ với nền an ninh nhân dân nhằm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng văn hóa, xã hội; giữ vững ổn định chính trị, môi trường hòa bình, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

3. Nhiệm vụ

a) Nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân

- Trong hòa bình, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Trong chiến tranh, đánh thắng mọi kẻ thù xâm lược, bảo vệ Tổ quốc và cuộc sống của nhân dân.

- Thường xuyên ngăn chặn, đánh bại mọi âm mưu và hành động “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá cách mạng nước ta.

b) Nhiệm vụ xây dựng nền an ninh nhân dân

- Giữ vững ổn định và phát triển của mọi hoạt động, mọi ngành, mọi lĩnh vực trong đời sống xã hội trên cả nước.

- Đấu tranh chống lại các hành động gây rối, phá hoại, lật đổ chế độ của các thế lực phản động, thù địch trong nước cũng như các tội phạm khác để bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ chính quyền của nhân dân.

- Giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ những thành quả chung của xã hội và tính mạng, tài sản của mỗi gia đình và công dân.

4. Nội dung Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân thực chất là xây dựng tiềm lực mọi mặt của đất nước nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp để giành thắng lợi trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

- Nội dung cơ bản xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bao gồm: Xây dựng tiềm lực của nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân và xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh.

a) Xây dựng tiềm lực nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

- Tiềm lực của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là sức mạnh tổng hợp của quốc gia và chế độ xã hội chủ nghĩa. Trong thời bình, tiềm lực đó được thể hiện một phần ở lực lượng thường trực, trực tiếp và thường xuyên làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; còn một phần cực kì to lớn ở dạng tiềm tàng, nằm trong mọi mặt của đời sống xã hội, sẵn sàng được động viên theo yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

- Tiềm lực quốc phòng, an ninh được xây dựng toàn diện, trong đó tập trung vào bốn nội dung sau đây:

+ Một là: Xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần

- Đây là nhân tố cơ bản tạo nên tiềm lực quốc phòng, an ninh, cũng là cơ sở, nền tảng chính trị-tinh thần của tiềm lực quân sự, an ninh nhằm tạo nên khả năng và sức mạnh về chính trị, tinh thần để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc.

- Tiềm lực chính trị, tinh thần được biểu hiện ở ý chí quyết tâm của nhân dân và các lực lượng vũ trang trong việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Ngoài ra, còn được biểu hiện ở năng lực lãnh đạo của Đảng, sự quản lí điều hành của Nhà nước đối với hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc.

- Ngày nay, xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, cần tập trung:

- * Xây dựng tình yêu quê hương đất nước, niềm tin đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa.

- * Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, có đủ năng lực, trí tuệ, khả năng tổ chức thực hiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng. Xây dựng khối đại đoàn kết; xây dựng, củng cố và phát huy hiệu lực của các tổ chức quần chúng; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- * Thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- * Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục quốc phòng, an ninh; nâng cao cảnh giác cách mạng.

+ Hai là: Xây dựng tiềm lực kinh tế

- Tiềm lực kinh tế của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là khả năng về kinh tế của đất nước có thể khai thác, huy động nhằm phục vụ củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh.

- Tiềm lực kinh tế là cơ sở vật chất của các tiềm lực khác, là điều kiện vật chất đảm bảo cho sức mạnh quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân trong thời bình cũng như thời chiến.

• Ngày nay, xây dựng tiềm lực kinh tế của quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, cần tập trung vào một số nội dung cơ bản sau:

* Nhận thức được mối quan hệ của sự kết hợp giữa kinh tế với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế.

* Tạo được thể bố trí chiến lược thống nhất về phát triển kinh tế với quốc phòng an ninh, đảm bảo từng bước ổn định và phát triển kinh tế-xã hội, cải thiện đời sống nhân dân đi đôi với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh.

* Đảm bảo cơ sở vật chất cho quốc phòng, an ninh trong thời bình và thời chiến; bảo đảm tính cơ động của nền kinh tế, có khả năng chuyển từ thời bình sang thời chiến và duy trì phát triển của nền kinh tế; bảo đảm sức sống của nền kinh tế, có khả năng ngăn ngừa, hạn chế được tối đa sự phá hoại của kẻ thù trong thời bình và trong chiến tranh.

* Gắn xây dựng cơ sở hạ tầng của nền kinh tế với xây dựng cơ sở hạ tầng của nền quốc phòng, an ninh.

* Có kế hoạch động viên nền kinh tế khi tình hình đòi hỏi.

* Không ngừng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của các lực lượng vũ trang nhân dân.

+ Ba là: Xây dựng tiềm lực khoa học, công nghệ

• Tiềm lực khoa học, công nghệ của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là khả năng của khoa học (bao gồm cả khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn) và công nghệ của quốc gia có thể khai thác, huy động để phục vụ cho quốc phòng, an ninh.

• Tiềm lực khoa học, công nghệ là nhân tố thúc đẩy sự tăng trưởng về kinh tế và củng cố quốc phòng, an ninh, ảnh hưởng trực tiếp đến khoa học quân sự, nghệ thuật quân sự, cơ cấu tổ chức lực lượng vũ trang, công tác chỉ huy, quản lý bộ đội.

• Tiềm lực khoa học, công nghệ được biểu hiện chủ yếu ở các mặt: khả năng phát triển khoa học, đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật; cơ sở vật chất kỹ thuật có thể huy động phục vụ cho quốc phòng, an ninh và năng lực ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học có thể đáp ứng yêu cầu của quốc phòng, an ninh và nhằm tạo nên khả năng về khoa học, công nghệ của quốc gia có thể khai thác, huy động phục vụ cho quốc phòng, an ninh.

• Ngày nay, xây dựng tiềm lực khoa học, công nghệ của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân cần tập trung:

* Huy động các ngành khoa học, công nghệ quốc gia, trong đó khoa học quân sự, an ninh làm nòng cốt để nghiên cứu các vấn đề về quân sự, an ninh, về sửa chữa, cải tiến, sản xuất các loại vũ khí trang bị.

* Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật. Kết hợp giữa đội ngũ cán bộ nghiên cứu về kinh tế với nghiên cứu quốc phòng, an ninh.

* Đổi mới và từng bước hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, phòng thí nghiệm.

+ Bốn là: Xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh

• Tiềm lực quân sự, an ninh của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là khả năng tiềm tàng về vật chất và tinh thần có thể huy động tạo thành sức mạnh phục vụ cho nhiệm vụ quân sự, an ninh, cho chiến tranh.

• Tiềm lực quân sự, an ninh cũng là nhân tố cơ bản của tiềm lực quốc phòng, an ninh; là biểu hiện tập trung, trực tiếp sức mạnh quân sự, an ninh của Nhà nước, giữ vai trò nòng cốt để bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống

• Được thể hiện ở khả năng duy trì và không ngừng hoàn thiện phát triển các lực lượng vũ trang; nguồn dự trữ về sức người, sức của trong thời bình và sẵn sàng chuyển thành sức phục vụ trong thời chiến.

• Ngày nay, xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh, cần tập trung:

* Xây dựng quân đội và công an theo hướng “Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”, nâng cao chất lượng tổng hợp, lấy xây dựng chính trị làm cơ sở.

* Gắn quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước với quá trình xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, vũ khí trang bị cho lực lượng vũ trang.

* Xây dựng đội ngũ cán bộ trong lực lượng vũ trang nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

* Chuẩn bị về mọi mặt, xây dựng các phương án, đề phòng các tình huống có thể xảy ra, sẵn sàng động viên thời chiến để đối phó và giành thắng lợi.

* Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học quân sự, nghệ thuật quân sự, chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc luôn phù hợp với sự tiến bộ của khoa học, kỹ thuật.

* Thực hiện công tác giáo dục quốc phòng-an ninh với mọi đối tượng. Tổ chức học tập và chấp hành nghiêm chỉnh Luật Nghĩa vụ quân sự và Luật An ninh nhân dân.

c) Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

- Xây dựng tiềm lực của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân phải gắn liền với xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh, kết hợp “Lực” và “Thế”. Ngày nay, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là thế trận toàn dân giữ nước, toàn dân tham gia bảo vệ an ninh đất nước. thế trận sẽ được chuyển hóa, kết hợp chặt chẽ với “Lực” nhằm tạo nên sức mạnh to lớn để giành thắng lợi và chủ động đối phó với mọi tình huống phức tạp có thể xảy ra.

- Xây dựng thế trận đó cần tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

+ Kết hợp chặt chẽ thể trận quốc phòng toàn dân với thể trận an ninh nhân dân trong một tổng thể thống nhất và phù hợp với thể bố trí chiến lược về kinh tế-xã hội.

+ Phân vùng chiến lược về quốc phòng, an ninh kết hợp với phân vùng kinh tế trên cơ sở quy hoạch các vùng dân cư theo nguyên tắc bảo vệ đi đôi với xây dựng đất nước.

+ Xây dựng phương án, bố trí hậu phương chiến lược, hậu phương vùng, hướng chiến lược và căn cứ hậu phương các cấp tạo chỗ dựa vững chắc cho thể trận quốc phòng, an ninh...

+ Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh (thành phố) vững mạnh.

+ Tổ chức xây dựng “Kế hoạch phòng thủ dân sự”, bảo đảm an toàn phòng táng có hiệu quả.

+ Xây dựng phương án, triển khai các lực lượng chiến đấu sẵn sàng đối phó với mọi tình huống.

+ Kết hợp xây dựng cơ sở hạ tầng của nền kinh tế với cải tạo địa hình xây dựng các công trình quốc phòng, an ninh trọng điểm.

5. Những biện pháp chủ yếu xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh hiện nay.

Tập trung vào ba biện pháp chủ yếu sau:

a) Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng - an ninh

- Giáo dục quốc phòng-an ninh là một bộ phận của nền giáo dục quốc phòng, tác động tích cực và trực tiếp đến nhận thức của toàn dân trong nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh cẩu đất nước; là một biện pháp cơ bản để thống nhất nhận thức, nâng cao trách nhiệm đối với nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng, an ninh.

- Nội dung cần tập trung: Quán triệt những quan điểm cơ bản chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; tình hình nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng; quyền lợi, nghĩa vụ của công dân đối với xây dựng nền quốc phòng và an ninh; truyền thống, kinh nghiệm trong dựng nước và giữ nước cẩu dân tộc; đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh cũng những kiến thức về quốc phòng, quân sự, an ninh cần thiết khác.

- Đối tượng giáo dục: toàn dân, trước hết là cán bộ, đảng viên, những người công tác trong các cơ quan, đoàn thể, trường học; thế hệ trẻ: học sinh, sinh viên.

- Các cấp, các ngành hoàn thiện nội dung, chương trình, cơ chế, chính sách, đáp ứng mục đích, yêu cầu thiết thực.

b) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đổi mới và nâng cao hiệu quả quản lí của Nhà nước đối với nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lí của Nhà nước là yêu cầu tất yếu đảm bảo xây dựng nền quốc phòng, an ninh vững mạnh.

- Vai trò đó phải được thể hiện toàn diện trong thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, được cụ thể hóa ở chiến lược kinh tế-xã hội và quốc phòng, an ninh.

- Ngoài việc Đảng lãnh đạo tuyệt đối về mọi mặt trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân Đảng còn phải lãnh đạo bao quát xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, từ quyết định các vấn đề chiến lược quốc phòng, an ninh đến lãnh đạo triển khai xây dựng các vùng chiến lược, các khu vực phòng thủ, hậu phương chiến lược, căn cứ hậu phương và thực hiện các chính sách quốc phòng, an ninh.

- Để nâng cao hiệu quả quản lí của Nhà nước đối với nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, Nhà nước cần thể chế hóa đường lối của Đảng về xây dựng quốc phòng, an ninh bảo vệ Tổ quốc thành pháp luật, nghị định một cách hệ thống, đồng bộ; có cơ chế điều hành, tổ chức thực hiện và phương pháp quản lí chặt chẽ, phù hợp.

c) Không ngừng nâng cao chất lượng các lực lượng vũ trang nhân dân, nòng cốt là quân đội và công an.

- Các lực lượng vũ trang nhân dân bao gồm: Quân đội nhân dân (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, bộ đội biên phòng), dân quân tự vệ và Công an nhân dân.

- Quân đội và công an-nòng cốt của các lực lượng vũ trang, đang được xây dựng theo phương hướng “Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”. Trong đó nâng cao chất lượng tổng hợp, lấy xây dựng chính trị làm cơ sở là quan trọng nhất.

- Về chính trị trong xây dựng quốc phòng, an ninh, yêu cầu hàng đầu là: Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, sẵn sàng chiến đấu hi sinh vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân; giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt các lực lượng vũ trang.

III. NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH TRONG XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN

- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là trách nhiệm của toàn dân, trong đó học sinh-những chủ nhân tương lai của đất nước có vị trí, vai trò quan trọng.

- Trước hết, học sinh phải luôn tích cực học tập tốt, rèn luyện tốt, có niềm tin vào thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, vững tin vào con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. Mỗi học sinh không ngừng học tập, bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, góp sức cùng toàn Đảng, toàn dân phấn đấu vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. Đồng thời cần phải nâng cao nhận thức về kết hợp hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng đất nước đi đôi với bảo vệ những thành quả cách mạng, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và cuộc sống yên bình của nhân dân.

- Để phát huy vai trò, trách nhiệm trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân ngày càng vững mạnh đòi hỏi học sinh cần nhận rõ được âm mưu, thủ đoạn nham hiểm của các thế lực thù địch trong âm mưu “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, chống phá cách mạng nước ta hiện nay; phải tự giác, tích cực học tập nâng cao trình độ hiểu biết về mọi mặt, nắm vững kiến thức về quốc phòng, an ninh; luyện tập các kỹ năng quân sự, an ninh và chủ động tham các hoạt động về quốc phòng, an ninh do nhà trường, địa phương tổ chức.

- Trước mắt, học sinh cần tích cực học tập hiểu được những nội dung cơ bản về xây dựng nền quốc phòng, an ninh, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng vững chắc nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân của đất nước trong thời kỳ mới.

KẾT LUẬN

Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa cần phải có sức mạnh tổng hợp. Một trong những yếu tố tạo nên sức mạnh tổng hợp là phải xây dựng được nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh. Điều đó chỉ có được khi mọi công dân, mọi tổ chức, mọi lực lượng, mọi cấp, mọi ngành ý thức đầy đủ được nghĩa vụ, trách nhiệm đối với việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. Từ đó, vận dụng vào thực hiện tốt trách nhiệm của mình trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân để bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

HƯỚNG DẪN NGHIÊN CỨU

1. Trình bày nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.
2. Trình bày nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân hiện nay.
3. Hãy nêu những biện pháp chủ yếu xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân .
4. Học sinh có trách nhiệm gì để góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh?